

ĐÁNH GIÁ KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ HÀNH VI CỦA BÀ MẸ CÓ CON DƯỚI 5 TUỔI BỊ TIÊU CHẢY TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH ĐẮK LẮK NĂM 2016

Mai Thị Thanh Xuân¹, Đặng Đình Thành¹, Chu Thị Giang Thanh²,
Phạm Thị Hoàng Yến³, Phạm Thị Thúy Liên³

¹Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk, ²Trường Đại học Tây Nguyên

³Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy và xác định một số yếu tố liên quan với kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy tại khoa Nhi tổng hợp – Bệnh viện đa khoa (BVĐK) tỉnh Đắk Lắk năm 2016.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Đây là một nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện trên 384 bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy đang điều trị tại khoa Nhi tổng hợp – BVĐK tỉnh Đắk Lắk. **Kết quả:** Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức, thái độ và hành vi đúng về bệnh tiêu chảy lần lượt là: 34,4%; 96,3% và 35,4%. Các yếu tố như nhóm tuổi, dân tộc, trình độ học vấn và nguồn thông tin có liên quan với

kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy ($p < 0,05$). Nhóm bà mẹ có kiến thức đúng thì có hành vi chăm sóc trẻ bị tiêu chảy tốt hơn nhóm bà mẹ có kiến thức không đúng ($p < 0,05$). **Kết luận:** Kiến thức và hành vi đúng của những bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy tại khoa Nhi tổng hợp – BVĐK tỉnh Đắk Lắk còn thấp. Vì vậy cần tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe về cách chăm sóc và phòng bệnh cho các bà mẹ về bệnh tiêu chảy - đây là khâu quan trọng để làm giảm tỷ lệ mắc và tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi.

Từ khóa: Tiêu chảy, kiến thức, thái độ, hành vi.

KNOWLEDGE, ATTITUDE AND BEHAVIORS OF MOTHERS ABOUT DIARRHEA IN CHILDREN UNDER FIVE YEARS OF AGE AT DAK LAK GENERAL HOSPITAL IN 2016

ABSTRACT

Objectives: To describe the knowledge, attitude and behavior among mothers whose under five years old- children with diarrhea. Also, identify some factors related to knowledge, attitudes and behaviors of mothers who have children under 5 years of age with diarrhea in General Pediatric Department - Dak Lak General Hospital in 2016. **Method:** This was a cross-sectional descriptive study, conducted among 384 mothers who have children under 5 years old with diarrhea at General Pediatric Department, Dak Lak General Hospital. **Results:** The percentage of mothers who have

right knowledge, attitude and behavior about diarrhea were 34,4%; 96.3% and 35.4%. The factors such as age group, ethnicity, education level and source of information were associated with maternal knowledge about diarrhea ($p < 0.05$). Mothers with right knowledge had better behavior than mothers with not right knowledge in caring for their child ($p < 0.05$). **Conclusions:** Good at knowledge and behavior of mothers whose under 5 years old- children with diarrhea in General Pediatric Department - Dak Lak General Hospital were low. Therefore, we should be strengthen the health education for mothers about prevention and treatment on diarrhea - this is an important step in order to reduce morbidity and mortality among children under 5 years of age.

Key words: diarrhea, knowledge, attitude, behavior.

Người chịu trách nhiệm: Mai Thị Thanh Xuân
Email: thanhxuancyt@gmail.com
Ngày phản biện: 20/12/2018
Ngày duyệt bài: 27/12/2018
Ngày xuất bản: 15/1/2019

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo thống kê của tổ chức Y tế thế giới năm 2011, cùng với các bệnh nhiễm trùng đường hô hấp cấp tính, tiêu chảy là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây bệnh và tử vong ở trẻ em trên toàn thế giới đặc biệt là ở các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam. “Mỗi năm ước tính vẫn còn khoảng 1,3 tỷ lượt trẻ em dưới 5 tuổi bị tiêu chảy và khoảng 760.000 trường hợp tử vong do tiêu chảy, trong đó 80% tập trung ở trẻ dưới 2 tuổi [13]. Ngoài tỷ lệ mắc và tử vong cao, “tiêu chảy cũng là một yếu tố quan trọng dẫn đến suy dinh dưỡng, chậm phát triển tinh thần, thể chất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự xâm nhập của các nhiễm trùng khác, do đó bệnh tiêu chảy luôn là một gánh nặng kinh tế đối với các nước đang phát triển [12].

Việt Nam là một trong những nước đang phát triển. Tiêu chảy là vấn đề quan tâm quan trọng của sức khỏe cộng đồng. Trung bình mỗi đứa trẻ mắc khoảng 2,2 lần tiêu chảy trong một năm. Trong những năm gần đây ở Việt Nam tình hình tiêu chảy có xu hướng tăng. “Theo thống kê thì mỗi năm có từ 1 đến 1,2 triệu ca mắc trên toàn quốc [2].

Thống kê của trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Đắk Lắk cho thấy tình hình trẻ dưới 5 tuổi mắc tiêu chảy có xu hướng gia tăng từ năm 2010 có 9.885 trường hợp và đến năm 2015 có 15.210 trường hợp mắc tiêu chảy. Xuất phát từ thực tế nêu trên, đề tài này được tiến hành nhằm đánh giá kiến thức, thái độ, hành vi của các bà mẹ về bệnh tiêu chảy và xác định một số yếu tố liên quan với kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy tại khoa Nhi tổng hợp – Bệnh viện đa khoa (BVĐK) tỉnh Đắk Lắk năm 2016 từ đó đưa ra những biện pháp phòng chống hiệu quả trong tương lai.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng

Các bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu

chảy đang điều trị tại khoa Nhi tổng hợp - Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 05/2016 đến tháng 10/2016.

- Địa điểm nghiên cứu: Khoa Nhi tổng hợp - Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Số 02 Mai Hắc Đế - Phường Tân Thành - Thành phố Buôn Ma Thuột - Tỉnh Đắk Lắk.

2.3. Thiết kế nghiên cứu:

Nghiên cứu mô tả cắt ngang

2.4. Cỡ mẫu: được tính theo công thức

$$[n = (Z^2_{(1-\alpha/2)} \times p(1-p)) / d^2]$$

n: Cỡ mẫu cần thiết cho nghiên cứu.

p: Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức, thái độ và hành vi đúng về bệnh tiêu chảy

($p = 0,5$), $Z_{(1-\alpha/2)} = 1,96$.

d: Độ chính xác mong muốn, chọn $d = 0,05$.

Vậy cỡ mẫu tối thiểu trong nghiên cứu này là 384 bà mẹ có con dưới 5 tuổi.

2.5. Phương pháp chọn mẫu, thu thập số liệu, tiêu chuẩn đánh giá.

- Thực hiện nghiên cứu này chúng tôi tiến hành lấy mẫu thuận tiện.

- Số liệu được thu thập bằng phương pháp sử dụng bộ câu hỏi đã được chuẩn bị sẵn để phỏng vấn trực tiếp các bà mẹ tham gia nghiên cứu. Bộ câu hỏi được xây dựng chặt chẽ với 55 câu hỏi, gồm 4 phần: Phần A có 18 câu hỏi nhằm đánh giá đặc tính mẫu dân số nghiên cứu (đặc điểm xã hội học, môi trường sống, thông tin về bệnh); phần B có 12 câu hỏi nhằm đánh giá kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy; phần C có 6 câu hỏi nhằm đánh giá thái độ của bà mẹ về bệnh tiêu chảy; phần D có 19 câu hỏi nhằm đánh giá hành vi của bà mẹ khi chăm sóc trẻ bị tiêu chảy.

- Tiêu chuẩn đánh giá:

+ Phần B,C,D trong bộ câu hỏi đánh giá kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ về

bệnh tiêu chảy được tính như sau: với mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm và mỗi câu trả lời sai được 0 điểm.

+ Kiến thức: Có 2 giá trị. Kiến thức đúng khi bà mẹ trả lời đúng 75% số câu trở lên, kiến thức không đúng khi bà mẹ trả lời đúng dưới 75% số câu hỏi.

+ Thái độ: Có 2 giá trị. Bà mẹ có thái độ đúng khi trả lời đúng 75% số câu trở lên, thái độ không đúng khi trả lời đúng dưới 75% số câu hỏi.

+ Hành vi: Có 2 giá trị. Hành vi đúng và hành vi không đúng. Kiến thức hành vi của mẹ được phỏng vấn và quan sát trực tiếp với bộ câu hỏi về hành vi. Hành vi đúng khi bà mẹ trả lời đúng 75% số câu hỏi trở lên, hành vi không đúng khi bà mẹ trả lời đúng dưới 75% số câu hỏi.

2.6. Xử lý số liệu

Số liệu được xử lý dựa vào phần mềm STATA 10.0.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy

Bảng 3.1. Kiến thức của bà mẹ về nguyên nhân và tác hại của bệnh tiêu chảy (n = 384).

Nội dung		Tần số	Tỷ lệ (%)
Dấu hiệu của bệnh tiêu chảy	Trả lời đúng	358	93,2
	Trả lời không đúng	26	6,8
Bệnh tiêu chảy gây ra tình trạng mất nước	Có	372	96,9
Nguyên nhân của bệnh tiêu chảy	Kiến thức đúng	303	78,9
	Kiến thức sai	81	21,1
Tác hại của bệnh tiêu chảy	Suy dinh dưỡng	296	77,1
	Gây thêm bệnh khác	36	9,4
	Không biết	52	13,5

Kết quả nghiên cứu cho thấy có 93,2% bà mẹ biết dấu hiệu của bệnh tiêu chảy. 78,9% bà mẹ có kiến thức đúng về nguyên nhân gây tiêu chảy. Trong số những bà mẹ được phỏng vấn thì có 96,9% bà mẹ cho rằng bệnh tiêu chảy có gây ra tình trạng mất nước và 77,1% bà mẹ biết được tác hại của bệnh tiêu chảy gây ra bệnh suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 5 tuổi.

Bảng 3.2. Kiến thức của bà mẹ về cho trẻ ăn, uống trong thời gian bị tiêu chảy (n = 384).

Nội dung		Tần số	Tỷ lệ (%)
Cho trẻ bú khi tiêu chảy	Ngừng cho bú	1	0,3
	Cho bú ít đi	32	8,3
	Cho bú bình thường	145	37,8
	Cho bú nhiều hơn	206	53,6
Cho trẻ ăn khi tiêu chảy	Không cho ăn	25	6,5
	Ăn ít hơn bình thường	96	25
	Ăn bình thường	149	38,8
	Ăn nhiều hơn bình thường	114	29,7
Cho trẻ uống khi tiêu chảy	Không cho uống	3	0,8
	Uống ít hơn bình thường	11	2,9
	Uống bình thường	93	24,2
	Uống nhiều hơn bình thường	277	72,1

Phần lớn các bà mẹ đều cho rằng cần cho con bú nhiều hơn trong thời gian bị tiêu chảy chiếm 53,6%, chỉ có 29,7% bà mẹ cho rằng nên cho trẻ ăn nhiều hơn và việc bù nước cho trẻ khi bị tiêu chảy thì có 72,1% các bà mẹ cho trẻ uống nhiều hơn bình thường.

3.2. Thái độ của các bà mẹ về bệnh tiêu chảy

Bảng 3.3. Thái độ của bà mẹ đối với bệnh tiêu chảy (n = 384).

Nội dung		Tần suất	Tỷ lệ (%)
Sự nguy hiểm của bệnh tiêu chảy	Nguy hiểm	378	98,4
Ăn uống hợp vệ sinh để phòng bệnh tiêu chảy	Cần thiết	380	99,0
Nuôi con bằng sữa mẹ để ngăn ngừa bệnh tiêu chảy	Cần thiết	381	99,2
Cách xử lý phân của trẻ.	Xử lý đúng	325	84,6

Có 98,4% bà mẹ cho rằng bệnh tiêu chảy là một bệnh nguy hiểm, 99% bà mẹ cho rằng ăn uống hợp vệ sinh để phòng bệnh tiêu chảy là cần thiết và 99,2% bà mẹ cho biết nên nuôi con bằng sữa mẹ để ngăn ngừa bệnh tiêu chảy.

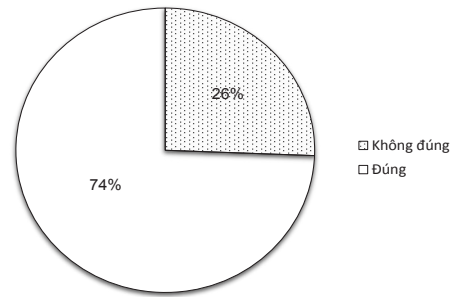
- Đa số các bà mẹ đã biết cách xử lý phân của trẻ đúng chiếm 84,6%.

3.3. Hành vi của các bà mẹ về bệnh tiêu chảy

Bảng 3.4. Hành vi của bà mẹ về việc rửa tay khi chăm sóc trẻ.

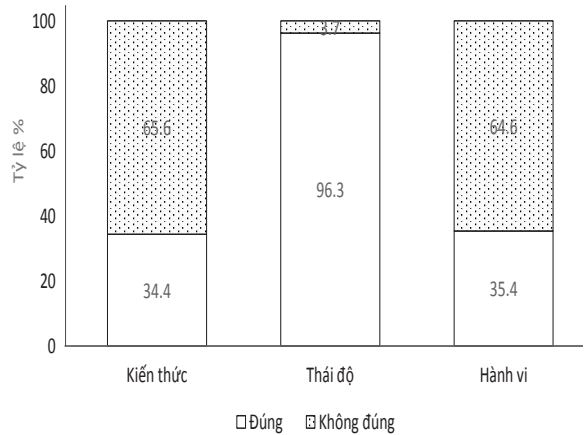
Nội dung		Tần số	Tỷ lệ (%)
Rửa tay trước khi chuẩn bị thức ăn bổ sung	Có	374	97,4
Rửa tay trước khi ăn	Có	359	93,5
Rửa tay sau khi sử dụng nhà vệ sinh	Có	380	99,0

Qua khảo sát cho thấy 97,4% bà mẹ có rửa tay trước khi chuẩn bị thức ăn bổ sung cho trẻ, 93,5% bà mẹ có rửa tay trước khi ăn và 99% bà mẹ có rửa tay sau khi sử dụng nhà vệ sinh.



Biểu đồ 3.1. Hành vi về cách pha ORS khi trẻ bị tiêu chảy (n=320)

Trong số 320 bà mẹ đã sử dụng ORS khi trẻ bị tiêu chảy thì có 74,4% bà mẹ biết cách pha ORS đúng tuy nhiên vẫn còn 25,6% bà mẹ vẫn chưa biết cách pha ORS.



Biểu đồ 3.2. Tổng hợp kiến thức, thái độ, hành vi của các bà mẹ (n = 384).

- Kết quả nghiên cứu trên 384 bà mẹ cho thấy chỉ có 34,4% bà mẹ có kiến thức đúng còn lại 65,6% bà mẹ có kiến thức không đúng về bệnh tiêu chảy.

- Phần lớn các bà mẹ có thái độ đúng đối với bệnh tiêu chảy chiếm 96,3% và chỉ có 3,7% bà mẹ có thái độ sai đối với bệnh tiêu chảy.

- Hành vi của bà mẹ về bệnh tiêu chảy cho thấy rằng chỉ có 35,4% bà mẹ có hành vi đúng, những bà mẹ có hành vi không đúng chiếm tỷ lệ khá cao là 64,6%.

3.4. Một số yếu tố liên quan với kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ về bệnh tiêu chảy.

Bảng 3.5. Mối liên quan giữa nhóm tuổi, dân tộc, trình độ học vấn với kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy (n= 384).

Thông tin về người mẹ		Tổng	Kiến thức đúng	Giá trị p
Nhóm tuổi	≤ 25 tuổi	141	50 (35,5%)	0,01
	Từ 26 → 35 tuổi	213	79 (37,1%)	
	> 35 tuổi	30	3 (10%)	
Dân tộc	Thiểu số	99	25 (25,3%)	0,03
	Kinh	285	107 (37,5%)	
Học vấn	Cấp I	25	5 (20%)	0,004
	Cấp II	111	27 (24,3%)	
	Cấp III trở lên	248	100 (40,3%)	

- Các bà mẹ thuộc nhóm tuổi từ 26 – 35 tuổi có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy cao hơn các nhóm khác, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$).

- Các bà mẹ dân tộc Kinh có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy cao hơn các bà mẹ dân tộc thiểu số ($p < 0,05$).

- Các bà mẹ có trình độ học vấn từ cấp III trở lên có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy cao hơn các nhóm khác ($p < 0,05$).

- Nhóm các bà mẹ là công chức viên chức có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy cao hơn nhóm các bà mẹ làm nông và các nghề khác ($p < 0,05$).

Bảng 3.6. Mối liên quan giữa kiến thức và hành vi của các bà mẹ về bệnh tiêu chảy.

Nội dung	Hành vi không đúng	Hành vi đúng	OR (CI 95%)	Giá trị p
Kiến thức không đúng	172 68,3%	80 31,8%	1,58 (1,00-2,51)	0,037
Kiến thức đúng	76 57,6%	56 42,4%		
Tổng	248 64,6%	136 35,4%		

4. BÀN LUẬN

4.1. Kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ về bệnh tiêu chảy

Từ kết quả nghiên cứu bảng 3.1 cho biết có 93,2% bà mẹ biết dấu hiệu của bệnh tiêu chảy, kết quả này thấp hơn tỷ lệ 97,7% của tác giả Đoàn Thị Như Phượng năm 2015 tại bệnh viện Nhi Quảng Nam [5] nhưng lại tương đương với kết quả nghiên cứu của các tác giả Đỗ Quang Thành, Nguyễn Tuấn Khiêm và Tạ Văn Trâm năm 2011 là 89,8% [7]. Có 78,9% bà mẹ có kiến thức đúng về nguyên nhân gây tiêu chảy là do thức ăn không đảm bảo vệ sinh, dụng cụ đựng thức ăn bẩn, nguồn nước ô nhiễm, trẻ không được bú mẹ và không tiêm phòng sởi, tỷ lệ này cao hơn nghiên cứu của tác giả Lê Hoàng Phúc và Lý Văn Xuân năm 2006 là 64,11% [4]. Trong số những bà mẹ được phỏng vấn thì có 96,9% bà mẹ cho rằng bệnh tiêu chảy có gây ra tình trạng mất nước và 77,1% bà mẹ biết được tác hại của bệnh tiêu chảy gây ra bệnh suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 5 tuổi, tỷ lệ này tương đương với kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Quang Vinh năm 2007 tại Kon Tum [8].

Tỷ lệ các bà mẹ cho trẻ ăn bình thường hoặc nhiều hơn bình thường trong thời gian bị tiêu chảy là 38,8% và 29,7%, tỷ lệ này tương đương với kết quả nghiên cứu của tác giả Mạc Hùng Tảng và Trần Đỗ Hùng năm 2010 là 64,6% [6] nhưng cao hơn kết quả nghiên cứu của tác giả Đoàn Thị Như Phượng năm 2015 là 28,8% và 26,9% [5] tuy nhiên vẫn còn 25% bà mẹ lại cho rằng nên cho trẻ ăn ít hơn bình thường, kết quả này thấp hơn tỷ lệ của tác giả Mạc Hùng Tảng và Trần Đỗ Hùng là 29,9% [6]. Khi được phỏng vấn về việc cho trẻ bú trong thời gian bị tiêu chảy thì có đến 53,6% bà mẹ cho rằng nên cho bú nhiều hơn bình thường, tỷ lệ này tương đương với kết quả nghiên cứu của tác giả Đoàn Thị Như Phượng và tác giả Mạc Hùng Tảng, Trần Đỗ Hùng nhưng lại cao hơn kết quả nghiên

cứu của tác giả Nguyễn Quang Vinh năm 2007 là 42,6% [8] và tác giả Tobin E.A năm 2014 ở Nigeria là 35,3% [11]. Hầu hết các bà mẹ đều biết cho trẻ uống nhiều nước hơn bình thường chiếm 72,1%, tỷ lệ này cao hơn kết quả của tác giả Nguyễn Quang Vinh là 51,7% [8] nhưng lại thấp hơn tỷ lệ 83,67% của các tác giả Đỗ Quang Thành và cộng sự năm 2011 tại Tiền Giang [7] (bảng 3.2).

Kết quả từ bảng 3.3 cho thấy tỷ lệ bà mẹ có thái độ đúng về bệnh tiêu chảy chiếm 96,3% trong đó 98,4% bà mẹ có thái độ đồng ý bệnh tiêu chảy là bệnh nguy hiểm, tỷ lệ này cao hơn kết quả nghiên cứu của tác giả Trần Phan Quốc Bảo năm 2011 là 86,9% [1]. Có 99% bà mẹ cho rằng ăn uống hợp vệ sinh để phòng bệnh tiêu chảy là cần thiết và nuôi con bằng sữa mẹ để ngăn ngừa tiêu chảy chiếm 99,2%, tỷ lệ này cao hơn kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Quang Vinh năm 2007 là 95,7% [8]. Về cách xử lý phân của trẻ bị tiêu chảy thì 84,6% bà mẹ biết cách xử lý đúng cao hơn kết quả của tác giả Sultana A và cộng sự ở Pakistan năm 2010 là 58% [10] và tác giả Nguyễn Quang Vinh là 36% [8]. Từ kết quả nghiên cứu cho thấy bà mẹ có thái độ tốt đối với bệnh tiêu chảy do vậy cần phát huy và nhân rộng ra cộng đồng.

Về hành vi của bà mẹ về bệnh tiêu chảy, kết quả bảng 3.4 cho thấy tỷ lệ bà mẹ có rửa tay trước khi chuẩn bị thức ăn và trước khi ăn chiếm 97,4% và 93,5%, tỷ lệ các bà mẹ rửa tay sau khi sử dụng nhà vệ sinh là 99%, tỷ lệ này tương đương với kết quả nghiên cứu của các tác giả Đỗ Quang Thành và cộng sự (2011) là 90,2% và 93,06% [7]. Kết quả này cao hơn nghiên cứu của Shrivastava.A et al ở Ấn Độ (2015) là 88% [9]. Khi tay bị nhiễm bẩn thì sẽ có nhiều khả năng gây bệnh cho trẻ do vậy rửa tay là một khâu khá quan trọng và dễ thực hiện để phòng bệnh tiêu chảy. Kết quả phỏng vấn 384 bà mẹ thì có 83,3% (n=320)

bà mẹ cho rằng ORS là dung dịch tốt nhất để bù dịch cho trẻ khi bị tiêu chảy và ORS luôn là lựa chọn đầu tiên để bù dịch khi trẻ bị tiêu chảy tuy nhiên trong số 320 bà mẹ cho trẻ uống ORS vẫn còn 25,6% bà mẹ không biết cách pha ORS, các bà mẹ này thường không nhớ lượng nước cần pha cho một gói ORS hoặc thường chia nhỏ gói ORS thành nhiều phần nhỏ để pha cho trẻ uống, cách pha này là rất nguy hiểm vì có thể làm tình trạng tiêu chảy nặng hơn. Đây cũng là một điểm cần lưu ý khi giáo dục sức khỏe cho các bà mẹ (biểu đồ 3.1).

Biểu đồ 3.2 cho thấy có 34,4% bà mẹ có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy, tỷ lệ này cao hơn kết quả nghiên cứu của tác giả Mạc Hùng Tăng và Trần Đỗ Hùng năm 2010 là 26,9% [6] nhưng lại thấp hơn kết quả nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Thị Hiền, Lê Hoàng Em và Đặng Thị Bảo Vi năm 2015 là 44,2% [3]. Về thái độ đúng của bà mẹ về bệnh tiêu chảy chiếm 96,3% cao hơn nghiên cứu của tác giả Lê Hoàng Phúc và Lý Văn Xuân năm 2006 là 17,9% [4] và nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Thị Hiền, Lê Hoàng Em và Đặng Thị Bảo Vi năm 2015 là 80,7% [3]. Từ kết quả nghiên cứu cho thấy bà mẹ có thái độ tốt đối với bệnh tiêu chảy do vậy cần phát huy và nhân rộng ra cộng đồng. Bên cạnh thái độ đúng cao của bà mẹ về bệnh tiêu chảy thì hành vi đúng của bà mẹ chỉ chiếm 35,4%. Tỷ lệ này cũng cao hơn kết quả nghiên cứu của tác giả Lê Hoàng Phúc, Lý Văn Xuân là 17,3% [4] và các tác giả Nguyễn Thị Hiền, Lê Hoàng Em và Đặng Thị Bảo Vi là 33,9% [3]. Mặc dù thái độ đúng về bệnh tiêu chảy của bà mẹ cao, tuy nhiên tỷ lệ kiến thức đúng và hành vi đúng của bà mẹ về bệnh tiêu chảy vẫn còn thấp trong khi kiến thức về dấu hiệu, nguyên nhân của bệnh tiêu chảy và hành vi về việc rửa tay cũng như cách pha ORS khi trẻ bị tiêu chảy lại cao. Có sự khác biệt này là do ngoài những nội dung về kiến thức và hành vi đúng ở trên

thì những nội dung còn lại (tổng số có 12 câu hỏi về kiến thức và 19 câu hỏi hành vi được khảo sát) các bà mẹ trả lời không đúng hoặc tỷ lệ đúng rất thấp. Vì vậy cần tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe để nâng cao kiến thức cũng như hành vi của các bà mẹ về bệnh tiêu chảy.

4.2. Một số yếu tố liên quan với kiến thức, thái độ và hành vi của bà mẹ về bệnh tiêu chảy.

Kết quả bảng 3.5 và 3.6 cho thấy nhóm tuổi của bà mẹ, dân tộc, trình độ học vấn và nguồn thông tin đều có mối liên quan với kiến thức chung về bệnh tiêu chảy của người mẹ. Kết quả của nghiên cứu này giống với kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Quang Vinh năm 2007 [8] nhưng so với nghiên cứu của tác giả Đoàn Thị Như Phượng năm 2015 thì chỉ có yếu tố tuổi của bà mẹ và trình độ học vấn là có liên quan với kiến thức của các bà mẹ [5], theo nghiên cứu năm 2006 của tác giả Lê Hoàng Phúc và Lý Văn Xuân thì lại không hề có tương quan giữa học vấn của bà mẹ với kiến thức về bệnh tiêu chảy nhưng lại có mối liên quan giữa độ tuổi và nguồn thông tin với kiến thức của các bà mẹ [4].

Phân tích từng yếu tố ta thấy nhóm tuổi từ 26 - 35 có tỷ lệ kiến thức đúng cao hơn so với các nhóm còn lại chiếm tỷ lệ 37,09%. Kết quả này là hoàn toàn phù hợp vì đây là nhóm tuổi trong độ tuổi sinh đẻ do đó các bà mẹ phải tìm hiểu nhiều kiến thức khác nhau để chăm sóc, nuôi dưỡng và phòng bệnh cho trẻ. Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$).

Yếu tố dân tộc cũng ảnh hưởng đến kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy, nhóm bà mẹ dân tộc Kinh có tỷ lệ kiến thức đúng là 37,5% cao hơn so với nhóm bà mẹ dân tộc thiểu số là 25,3%. Sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$).

Trình độ học vấn là một kiến thức quan trọng giúp bà mẹ hiểu biết về bệnh tiêu

chảy từ đó có thái độ chăm sóc và phòng bệnh tiêu chảy một cách đúng đắn nhất. Kiến thức đúng của bà mẹ tăng dần theo trình độ học vấn, bà mẹ có trình độ học vấn cấp I có kiến thức đúng là 20% trong khi bà mẹ có trình độ học vấn từ cấp III trở lên có kiến thức đúng là 40,3% ($p < 0,05$). Điều đó nói lên những bà mẹ có trình độ học vấn càng cao thì có kiến thức hiểu biết trong việc chăm sóc và phòng bệnh tiêu chảy tốt hơn trong khi đó theo tác giả Lê Hoàng Phúc và Lý Văn Xuân cho thấy trình độ học vấn không có sự liên quan với kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy [4] nhưng lại phù hợp với kết quả nghiên cứu của tác giả Nguyễn Quang Vinh [8] và tác giả Đoàn Thị Như Phượng [5]. Vì vậy khi tiến hành truyền thông giáo dục sức khỏe cần chú ý hơn đến nhóm bà mẹ có trình độ học vấn thấp.

Bên cạnh đó kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng những bà mẹ có kiến thức không đúng về bệnh tiêu chảy thì có hành vi không đúng cao gấp 1,58 lần so với những bà mẹ có kiến thức đúng nhưng có hành vi không đúng về bệnh tiêu chảy ($p < 0,05$) (bảng 3.6). Kết quả này phù hợp với kết quả nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Thị Hiền, Lê Hoàng Em và Đặng Thị Bảo Vi năm 2015 [3]. Điều này cho thấy rằng khi bà mẹ có kiến thức không đúng thì sẽ có hành vi không đúng về bệnh tiêu chảy và ngược lại. Vì vậy việc cung cấp kiến thức về bệnh tiêu chảy cho mẹ là rất quan trọng vì khi đã có kiến thức đúng thì các bà mẹ sẽ dễ dàng thay đổi hành vi, dễ dàng tiếp cận những thông tin để chăm sóc tốt cho trẻ khi bị tiêu chảy.

5. KẾT LUẬN

- Bà mẹ có kiến thức đúng về bệnh tiêu chảy chiếm 34,4% trong đó có: 93,2% bà mẹ biết về dấu hiệu của bệnh tiêu chảy; 96,9% bà mẹ biết bệnh tiêu chảy có gây mất nước; 78,9% và 77,1% bà mẹ có kiến thức đúng về nguyên nhân và tác hại của

bệnh tiêu chảy; 53,6%, 29,7% và 72,1% bà mẹ biết cần cho con bú nhiều hơn; ăn nhiều hơn và uống nhiều hơn bình thường khi con bị tiêu chảy.

- Bà mẹ có thái độ đúng về bệnh tiêu chảy chiếm tỷ lệ 96,3% trong đó có 84,6%, 99% và 99,2% bà mẹ biết cách xử lý phân của trẻ đúng, biết ăn uống hợp vệ sinh và nuôi con bằng sữa mẹ là cần thiết để ngăn ngừa tiêu chảy.

- Có 35,4% bà mẹ có hành vi đúng về tiêu chảy.

- Các yếu tố như nhóm tuổi, dân tộc, trình độ học vấn và nguồn thông tin có liên quan với kiến thức của bà mẹ về bệnh tiêu chảy ($p < 0,05$). Nhóm bà mẹ có kiến thức đúng thì có hành vi chăm sóc trẻ bị tiêu chảy tốt hơn nhóm bà mẹ có kiến thức không đúng ($p < 0,05$)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Phan Quốc Bảo (2011). Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến tiêu chảy của trẻ dưới 5 tuổi tại thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. *Luận văn thạc sĩ y học*, trường đại học Y Dược Huế.

2. Bộ Y tế (2013). *Niên giám thống kê y tế 2013*, NXB Y học.

3. Nguyễn Thị Hiền, Lê Hoàng Em và Đặng Thị Bảo Vi (2015). “Khảo sát kiến thức, thái độ và hành vi về bệnh tiêu chảy của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy tại khoa nội tổng hợp bệnh viện sản - nhi cà mau năm 2014”. *Đề tài nghiên cứu khoa học BVĐK tỉnh Cà Mau năm 2015*.

4. Lê Hoàng Phúc và Lý Văn Xuân (2006). “Kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ có con dưới 5 tuổi trong xử lý bệnh tiêu chảy cấp trẻ em tại nhà ở xã Vĩnh An, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre”. *Tạp chí y học TP.Hồ Chí Minh*, 10(1), 181-184.

5. Đoàn Thị Như Phượng (2015). “Khảo sát kiến thức và các yếu tố liên quan đến kiến thức bệnh tiêu chảy của bà mẹ có con dưới

5 tuổi tại bệnh viện nhi Quảng Nam”. *Đề tài nghiên cứu khoa học bệnh viện nhi Quảng Nam năm 2015*.

6. Mạc Hùng Tảng và Trần Đỗ Hùng (2012). “Khảo sát kiến thức phòng chống tiêu chảy cấp của bà mẹ có con dưới 5 tuổi ở xã Thuận Hòa, huyện Anh Minh, tỉnh Kiên Giang năm 2010”. *Tạp chí Y học thực hành*, 814(4), 130-134.

7. Đỗ Quang Thành, Nguyễn Tuấn Khiêm và Tạ Văn Trâm (2011). “Khảo sát các yếu tố liên quan đến tiêu chảy ở trẻ dưới 5 tuổi tại tỉnh Tiền Giang”. *Tạp chí Y học thực hành*, 774(7), 46-49.

8. Nguyễn Quang Vinh (2007). “Kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ và một số yếu tố liên quan trong phòng và xử lý tiêu chảy ở trẻ em dưới 5 tuổi tại huyện Đăk Hà, Kon Tum”. *Tạp chí y tế công cộng*, 9(9), 45-50.

9. Shrivastava.A, Pasi.A, Kumar.S et al (2015). “Knowledge, Attitude and Practice of Mothers regarding Diarrhea Illness in Children under Five Years of Age: A Cross Sectional Study in an Urban Slum of Delhi, India”. *The Journal of Communicable Diseases*, 21(1), 146-149.

10. Sultana A, Riaz R, Ahmed R et al (2010). “Knowledge and Attitude of Mothers Regarding Oral Rehydration Salt”. *Journal of Rawalpindi Medical College*, 14(2), 109-111.

11. Tobin E.A, Isah E.C and Asogun D.A (2014). “Care giver’s knowledge about childhood diarrheal management in a rural community in south-south Nigeria”. *International Journal of Community Research*, 3(4), 93-99.

12. World Health Organization (2009). *Diarrhoea: Why children are still dying and what can be done*.

13. World Health Organization (2013). *The integrated global action plan for the prevention and control of pneumonia and Diarrhea*.